

Số: **11/2022/QĐST- HNGĐ**

Bình Đại, ngày 16 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ **hồ** sơ vụ án dân sự thụ lý số: 579/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Hà Thị Phương T**, sinh ngày 20/08/1988

Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Anh Trần Minh T**, sinh ngày 08/05/1986

Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **các** Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, **84, 119** của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Phương T và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Phương T và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về **nuôi** con chung: Chị Hà Thị Phương T đồng ý để anh Trần Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Trần Hà Minh A, sinh ngày 24/3/2016 và Trần Hà Phương A, sinh ngày 18/5/2018.

Ghi nhận sự tự nguyện anh T không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hà Thị Phương T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Trần Minh T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Hà Thị Phương T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay **đổi yêu** cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Hà Thị Phương T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số **0010313** ngày **22** tháng **11** năm **2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Hà Thị Phương T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Đại Hòa Lộc (Số 61, ngày 17/11/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên